

Bản án số: 26/2021/HSST

Ngày 22-10-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM – TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Phi

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Quang Thanh

Ông Châu Ngọc Thạch

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Trúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Trần Danh Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 22/10/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2021/TL-ST ngày 20 tháng 08 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2020/TLST-QĐ ngày 11 tháng 10 năm 2021 đối với các bị cáo:

1/ Huỳnh Đức K, sinh năm 1985, tại Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn C, xã S, huyện C, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: V Nam; con ông Huỳnh Đức C, sinh năm 1964 và bà Lê Thị Thanh T, sinh năm 1966; vợ: Nguyễn Thị Thu T1, sinh năm 1989; con: 01 con sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân: Ngày 24/6/2011, bị Công an huyện C ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công cộng có mang theo vũ khí thô sơ (mã tấu)”

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 15/5/2021 (có mặt).

2/ Hoàng Anh V, sinh năm 1983 tại K Hòa; nơi cư trú: Thôn Đ, xã S, huyện C, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: V Nam; con ông Hoàng Ngọc H (chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1951; vợ: Võ Thị Thanh N, sinh năm 1991; con: 03 con (lớn nhất 08 tuổi, nhỏ nhất 01);

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 15/5/2021 (có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Đào Thanh T2 là Luật sư của Công ty Luật TNHH T&D thuộc Đoàn Luật sư tỉnh K Hoà bào chữa cho bị cáo, Huỳnh Đức K và bị cáo Hoàng Anh V (ông T2 có đơn xin vắng mặt)

- *Bị hại:*

1/ Vũ Văn T3, sinh năm 1973; địa chỉ: Thôn D, xã S, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. (có mặt)

2/ Lê Thị M, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn D, xã S, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Nguyễn Thị H, sinh năm 1952; địa chỉ: Thôn D, xã S, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. (vắng mặt)

2/ Vũ Văn H1, sinh năm 1967; địa chỉ: Thôn D, xã S, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. (vắng mặt)

3/ Lê Văn T4, sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn C, xã S, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. (vắng mặt)

4/ Nguyễn Thị Thu T1, sinh năm: 1989; địa chỉ: Thôn D, xã S, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. (có mặt)

- *Người làm chứng:*

1/ Lương Ngọc T5, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn Đ, xã S, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. (vắng mặt)

2/ Võ Thị Thanh N1, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn Đ, xã S, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. (có mặt)

3/ Võ Minh Đ, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn D, xã S, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. (vắng mặt)

4/ Dương Văn L1, sinh năm, 1990; địa chỉ: Thôn D, xã S, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 24/12/2020, Huỳnh Đức K và Hoàng Anh V đến khu vườn sinh thái của cậu ruột K là ông Lê Văn T4 ở thôn C, xã S, huyện C tham gia ăn uống cùng ông T4 và bạn ông T4.

Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi bạn bè của ông T4 ra về, K ngồi nói chuyện với ông T4 một lúc rồi hỏi mượn chiếc máy cưa cầm tay đem về trang trại của mình để làm một số công việc thì được ông T4 đồng ý. K gọi điện thoại nói cậu họ là ông Lương Công T5 đang làm thuê cho ông T4 tại vườn đưa máy cưa tới. Sau khi đưa chiếc máy cưa cho K và thử máy hoạt động, ông T4 và ông T5 đi vào nhà nằm nghỉ. Lúc này K nhớ lại mâu thuẫn trước đó với

ông Vũ Văn T3 về việc gia đình K đổ đất, san lấp mặt bằng ảnh hưởng đến đường đi chung của một số hộ dân, trong đó có hộ ông T3. K rủ V đi cửa phá xoài thì V đồng ý, rồi cả hai đi bộ đến vườn xoài của ông T3 cạnh vườn của ông T4. Khi đến nơi, V mở điện thoại Nokia (loại trắng – đen), bật đèn pin của điện thoại để K thấy đường mà cửa. K dùng cửa máy, cửa ngang góc 93 cây xoài tứ quý có tuổi từ 05 đến 07 năm. Sau khi cửa xong, K và V cầm máy cửa quay lại vườn ông T4. K gọi Thịnh ra trả cửa và nói ngày M có việc bận nên không sử dụng cửa nữa, rồi K và V điều khiển xe mô tô về nhà ngủ.

Sáng ngày 25/12/2020, ông T3 phát hiện vườn xoài của mình bị phá hoại nên đến Công an xã S trình báo. Cơ quan điều tra Công an huyện C mời K và V lên làm việc. K và V khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Tại kết luận định giá tài sản số 02/BB-HĐĐGTS ngày 27/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C kết luận: 93 cây xoài, loại xoài tứ quý trồng từ năm 2013 đường kính gốc từ 06 đến 16cm trị giá 153.450.000đ

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Huỳnh Đức K từ 18 đến 21 tháng tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Hoàng Anh V từ 12 đến 15 tháng tù.

Về phần dân sự: Bị hại ông Vũ Văn T3, bà Lê Thị M đã nhận số tiền bồi thường 250.000.000đ nên không có yêu cầu gì thêm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị H, Vũ Văn H1, Lê Văn T4, Nguyễn Thị Thu T1 không có yêu cầu nên không xét.

Về vật chứng: 01 chiếc cửa máy hiệu STIHL MS180, cầm tay màu đen, ốp máy màu cam, chiều dài cửa máy 80cm (chiều dài phần lưỡi 42cm, chiều dài phần tay cầm 38cm) đã trả lại cho ông T4.

- Tại bản Luận cứ bào chữa Luật sư gửi cho Hội đồng xét xử: Luật sư thống nhất với nội dung Bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, khoản 2 Điều 178; khoản 1 Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo thấp hơn khung hình phạt Viện kiểm sát đã truy tố. Các bị cáo là lao động chính trong gia đình, có nơi cư trú rõ ràng nên cho các bị cáo được hưởng án treo để các bị cáo có điều kiện lao động chăm lo cho gia đình của các bị cáo.

- Ý kiến của bị hại Vũ Văn T3: Gia đình các bị cáo đã gặp gỡ, xin lỗi phía gia đình bị hại và đã bồi thường theo yêu cầu nên xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Ý kiến của người liên quan Nguyễn Thị Thu T1: Số tiền bồi thường cho bị hại là của gia đình các bị cáo, bà T1 không có ý kiến hay yêu cầu gì về số tiền đã bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Người bào chữa cho các bị cáo có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, gửi bản bào chữa cho Tòa án và các bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt người bào chữa; người bị hại Lê Thị M (vợ ông Vũ Văn T3) có đơn xin vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Vũ Văn H1, Nguyễn Thị Hồng có đơn xin xét xử vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn T4 vắng mặt; người làm chứng Lương Ngọc T5, Võ Minh Đ, Dương Văn L1 vắng mặt. Việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 291, 292 và 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về quá trình thu thập chứng cứ của cơ quan điều tra.

[3] Quá trình thu thập các tài liệu, chứng cứ và trình tự thủ tục tố tụng đúng định quy định pháp luật.

[4] Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 24 tháng 12 năm 2020 tại vườn xoài của ông Vũ Văn T3 và bà Lê Thị M thuộc thôn C, xã S, huyện C. Các bị cáo Huỳnh Đức K và Hoàng Anh V đã sử dụng cửa máy cửa ngang 93 góc xoài loại xoài tứ quý từ 05 đến 07 năm tuổi của ông Vũ Văn T3, bà Lê Thị M. Giá trị tài sản bị huỷ hoại là 153.450.000đ (một trăm năm mươi ba triệu, bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

[5] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền tài sản người khác là khách thể được Luật hình sự bảo vệ. Hành vi đó còn gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất của hành vi và vai trò của từng bị cáo và phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe phòng ngừa trong xã hội.

[6] Xét vai trò của từng bị cáo và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ:

- Đối với bị cáo Huỳnh Đức K: Bị cáo là người khởi xướng, rủ rập; do những mâu thuẫn trong đời sống mà bị cáo đã trực tiếp sử dụng cửa máy cắt 93 góc xoài của ông T3, bà M. Vì vậy, cần có mức hình phạt cao hơn bị cáo V. Tuy nhiên bị cáo đã thành khai báo, ăn năn hối cải; tích cực tác động gia đình bồi thường, khắc phục hậu quả và được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự.

- Đối với bị cáo Hoàng Anh V: Bị cáo tham gia với vai trò người giúp sức. Khi nghe bị cáo K rủ rê V đã đồng ý tham gia và soi đèn pin (điện thoại) cho K cưa xoài nên cũng phải có mức hình phạt tương xứng với vai trò của bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; cùng với bị cáo K tác động gia bồi thường, khắc phục hậu quả; được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận số tiền bồi thường và không có yêu cầu gì thêm nên không xét; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên không xét.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 chiếc cưa máy hiệu STIHL MS180, cầm tay màu đen, ốp máy màu cam, chiều dài cưa máy 80cm (chiều dài phần lưỡi 42cm, chiều dài phần tay cầm 38cm) đã trả lại cho ông T4.

[9] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo Huỳnh Đức K và Hoàng Anh V.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Đức K 01 (năm) 06 (sáu) tháng tù về tội “Huỷ hoại tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 15/5/2021.

Xử phạt bị cáo Hoàng Anh V 01 (một) năm tù về tội “Huỷ hoại tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 15/5/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Vũ Văn T3, Lê Thị M không có yêu cầu nên không xét; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị H, Vũ Văn H1, Lê Văn T4, Nguyễn Thị Thu T1 không có yêu cầu nên không xét.

Về án phí: Các bị cáo Huỳnh Đức K, Hoàng Anh V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Huỳnh Đức K, Hoàng Anh V được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại Vũ Văn T3, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Thu T1 được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 kể từ ngày tuyên án; người bị hại Lê Thị M, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị H, Vũ Văn H1, Lê Văn T4 được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận :

- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa
- Viện KSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Viện KSND huyện Cam Lâm;
- Công an huyện C;
- Thị hành án dân sự huyện C;
- Bị cáo;Luật sư;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Bị hại; NLQ;
- Lưu án văn, hồ sơ.

Trần Văn Phi